

TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH QUẢNG NINH

(Gửi kèm theo Thẻ lệ số 07 /TL-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo), khẩu hiệu (slogan) nhận diện thương hiệu tỉnh Quảng Ninh)

1. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Quảng Ninh là vùng đất cổ, được ví như “một Việt Nam thu nhỏ”, giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng. Là một tỉnh ven biển, biên giới thuộc vùng Đông Bắc Việt Nam, có diện tích đất liền trên 6.100 km² và diện tích biển trên 6.100 km² với 2.077 hòn đảo đá, đất, 250 km bờ biển; điều kiện tự nhiên phong phú đa dạng; có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Là tỉnh có hệ thống đường cao tốc dài nhất cả nước với hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, bảo đảm liên thông tổng thể, liên kết vùng, nội vùng và liên kết khu vực, quốc tế. Bề dày lịch sử, đặc trưng của vùng đất Quảng Ninh, bản sắc, cốt cách Quảng Ninh khắc họa tính địa phương đậm nét, thể hiện ở nền văn hóa đặc sắc, con người hào sảng, thiên nhiên tươi đẹp.

Đặc trưng riêng có của tỉnh Quảng Ninh với vịnh Hạ Long - một trong những Kỳ quan Thiên nhiên mới của Thế giới đã vinh dự 3 lần được UNESCO công nhận; Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc vừa được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới gồm có 12 cụm, điểm di tích trải rộng trên địa phận 3 tỉnh, thành là Quảng Ninh, Bắc Ninh và Hải Phòng, có thương cảng quốc tế Vân Đồn - nơi cầu nối giao lưu văn hóa nhiều thế kỷ; có Bạch Đằng Giang, nơi hào khí non sông đã nhiều lần tỏa sáng, Quảng Ninh còn là vùng đất mở - nơi tiêu biểu nhất cho truyền thống đấu tranh cách mạng của công nhân Việt Nam - một biểu tượng sáng ngời của truyền thống văn hóa cách mạng. Văn hóa Quảng Ninh còn là kết tinh bản sắc văn hóa dân tộc của 23 dân tộc anh em quần cư trên vùng đất Quảng Ninh, do kết hợp và giao thoa từ nhiều dòng chảy văn hóa khác nhau trong quá trình hình thành và phát triển, tỉnh Quảng Ninh đã xây dựng nên một hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể phong phú, đa dạng (nổi bật trong đó có 08 di tích quốc gia đặc biệt, 19 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia).

Chính sự đa dạng và đặc sắc của các dòng chảy văn hóa, của hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đã tạo nên bản sắc riêng có của Quảng Ninh - một vùng đất giàu truyền thống lịch sử văn hóa đặc sắc, nhưng lại hội tụ những giá trị hiện đại, tạo động lực quan trọng cho phát triển bền vững.

2. Đặc điểm địa lý, giao thông

Quảng Ninh có tọa độ địa lý khoảng 106°26' đến 108°31' kinh độ đông và từ 20°40' đến 21°40' vĩ độ bắc. Bề ngang từ đông sang tây, nơi rộng nhất là 195 km. Bề dọc từ bắc xuống nam khoảng 102 km. Quảng Ninh có 118,825 km đường biên giới trên đất liền, 67,74 km đường biên giới trên biển tiếp giáp với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); phía đông là vịnh Bắc Bộ; phía tây giáp các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Ninh; phía nam giáp Hải Phòng. Bờ biển dài 250 km. Diện tích tự nhiên toàn tỉnh Quảng Ninh trên 61.000km².

Với vị trí địa chính trị, kinh tế, đối ngoại và đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh; trong những năm qua, tỉnh Quảng Ninh đã đầu tư mạnh mẽ vào phát triển hạ tầng giao thông, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội với tổng chiều dài hệ thống đường bộ khoảng 6.343 km, bao gồm: 01 tuyến đường cao tốc dài 176 km từ Hải Phòng - Hạ Long - Vân Đồn (CT.06), với tốc độ khai thác từ 100 km/h đến 120 km/h, quy mô 4 làn xe. 07 tuyến quốc lộ dài 480 km, như QL.18, QL.18B, QL.18C, QL.4B, QL.279, QL.17B, QL.10, với quy mô các tuyến cơ bản đạt từ cấp III trở lên; 14 tuyến đường tỉnh và 10 tuyến đường cấp tỉnh quản lý dài 461 km; 1.134 tuyến đường đô thị dài 935 km; 119 tuyến đường huyện dài 723,86 km; 331 tuyến đường xã dài 1.064 km; 28 tuyến đường chuyên dùng dài 156,5 km; 2.525 tuyến đường giao thông nông thôn khác dài 2.449 km.

Hệ thống đường thủy nội địa phát triển với chiều dài 838 km (luồng đường thủy nội địa quốc gia dài 528,9 km và luồng đường thủy nội địa địa phương dài 308 km). Có 159 cảng, bến đã được cấp phép hoạt động, gồm 44 cảng và 115 bến.

Đường hàng không hiện đại với Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn với quy mô cấp 4E; sân bay quân sự cấp II, công suất 2,5 triệu hành khách/năm, được đưa vào khai thác từ ngày 30-12-2018, kết nối tỉnh Quảng Ninh với cả nước và thế giới.

Những công trình hạ tầng giao thông này đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao vị thế của tỉnh, thúc đẩy giao thương, vận tải hàng hóa, phát triển du lịch và thu hút đầu tư. Đặc biệt, các dự án hạ tầng giao thông được đầu tư, xây dựng đã trực tiếp góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh và thúc đẩy liên kết vùng. Việc hoàn thiện hệ thống giao thông đã rút ngắn khoảng cách, giảm chi phí vận tải, tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp và thu hút sự quan tâm từ các nhà đầu tư quốc tế. Ngoài ra, những công trình hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh còn mang đậm dấu ấn văn hóa và bảo vệ cảnh quan môi trường, như cầu Bãi Cháy, cầu Tình Yêu, cầu Bình Minh, đã không chỉ đáp ứng nhu cầu giao thông mà còn góp phần tạo nên bản sắc riêng cho Quảng Ninh; là điểm nhấn quan trọng để Quảng Ninh trở thành điểm đến hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo đà phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tỉnh ngày càng giàu đẹp.

3. Kinh tế, xã hội

Trong nhiều năm liên tiếp, Quảng Ninh thuộc nhóm các địa phương có mức tăng trưởng GRDP cao nhất cả nước; có cơ cấu kinh tế chuyển đổi từ “nâu” sang “xanh”, theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ - công nghiệp, giảm dần phụ thuộc vào khai thác than - một ngành kinh tế truyền thống của tỉnh. Đây là bước đi chiến lược, khẳng định mục tiêu phát triển bền vững của Đảng bộ chính quyền nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ninh “Đột phá trong tăng trưởng kinh tế; nâng cao chất lượng đô thị, sớm đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương”.

Điều này càng đã được thể hiện rõ nhất thông qua những thành tựu tiêu biểu trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh đạt được trong năm 2025 thông qua việc triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp, phát huy sức mạnh đoàn kết, tinh thần chủ động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng GRDP của Quảng Ninh đã đứng đầu cả nước; du lịch phục hồi mạnh mẽ; kim ngạch xuất khẩu và thu ngân sách nhà nước đều tăng cao, vượt xa kế hoạch giao. An sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân

dân không ngừng được nâng cao; chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực, tạo nền tảng quan trọng để Quảng Ninh tiếp tục bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

Một trong những thành tựu nổi bật nhất của Quảng Ninh trong năm 2025 là tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 11,89%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất cả nước và cũng là mức cao nhất trong toàn bộ giai đoạn 2021-2025. Quy mô nền kinh tế ước đạt 368.445 tỷ đồng, xếp thứ 6/34 tỉnh, thành phố. GRDP bình quân đầu người ước đạt trên 10.400 USD, gấp 2,08 bình quân cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 4,63%; Khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 46,18%; Khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm chiếm 49,19%. Kết quả này cho thấy nền kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì đà phục hồi, tăng tốc mạnh mẽ sau đại dịch, đồng thời phản ánh hiệu quả của các chính sách điều hành linh hoạt, kiên định với mục tiêu phát triển bền vững.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, trong đó dịch vụ tiếp tục đóng vai trò động lực. Tổng lượng khách du lịch đến Quảng Ninh trong năm 2025 ước đạt 21,28 triệu lượt, tăng 12% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch tăng 22,46%, khẳng định sức hấp dẫn thương hiệu điểm đến Quảng Ninh trên bản đồ du lịch quốc gia và quốc tế. Các sản phẩm du lịch ngày càng đa dạng, có chiều sâu, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, môi trường và văn hóa địa phương.

Hoạt động xuất nhập khẩu cũng tăng trưởng mạnh mẽ với kim ngạch xuất khẩu ước tăng 16,5% so với cùng kỳ, đóng góp tích cực vào tăng trưởng chung. Công tác quản lý cửa khẩu, đầu tư hạ tầng logistics và thúc đẩy thương mại biên giới tiếp tục được chú trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

Đặc biệt, tổng thu ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2025 ước đạt 82.235 tỷ đồng, bằng 149% dự toán Trung ương giao và 143% dự toán tỉnh giao, tăng tới 53% so với cùng kỳ, vượt 43% kế hoạch. Riêng “điểm nghẽn” nhiều năm qua về thu tiền sử dụng đất đã được tháo gỡ hiệu quả, với số thu ước đạt 26.460 tỷ đồng, bằng 481% dự toán. Điều này khẳng định sự chủ động vào cuộc của các cấp chính quyền, công tác chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và tuân thủ pháp luật, tạo nguồn lực đầu tư quan trọng cho phát triển.

Quảng Ninh là điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, với nhiều khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm như Khu kinh tế Vân Đồn, Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, Khu công nghiệp - Khu đô thị - Dịch vụ Đàm Nhà Mạc (Quảng Yên), Khu công nghiệp Đông Mai... Các dự án đầu tư quy mô lớn trong lĩnh vực công nghiệp, chế biến và chế tạo, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, hạ tầng đô thị... Năm 2025, toàn tỉnh có khoảng 2.300 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, vượt 15% kế hoạch. Thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách ước đạt 503.447 tỷ đồng, gấp 16,74 lần so với cùng kỳ; phản ánh niềm tin mạnh mẽ của cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước đối với môi trường đầu tư của Quảng Ninh.

Những thành tựu kinh tế của Quảng Ninh không chỉ được thể hiện qua các con số tăng trưởng ấn tượng mà còn qua sự chuyển biến tích cực trong đời sống xã hội. Việc đầu tư mạnh vào kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, du lịch, y tế, giáo dục... luôn xác định mục tiêu cao nhất là chăm lo đời sống nhân dân. Năm 2025, các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

Các chương trình giảm nghèo bền vững, chăm sóc người có công, hỗ trợ người lao động, người yếu thế trong xã hội tiếp tục được đẩy mạnh.

Các lĩnh vực văn hóa, thể thao, giáo dục - đào tạo, y tế tiếp tục phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại và nhân văn. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố; chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên; công tác phòng chống dịch bệnh được kiểm soát hiệu quả. Giáo dục và đào tạo tiếp tục giữ vững vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước về chất lượng, chú trọng chuyển đổi số trong dạy và học, phát triển kỹ năng cho học sinh. Quảng Ninh được công nhận là tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mức cao nhất. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 92,07%. Tỉnh đã ban hành chính sách quy định mức học phí, hỗ trợ học phí, hỗ trợ sữa uống tại trường cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học đang học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030. Khởi công xây dựng 6 trường tại các xã biên giới đất liền với tổng mức đầu tư gần 1.200 tỷ đồng. Hoàn thành Đề án chiến lược phát triển của Trường Đại học Hạ Long đến năm 2030; ban hành Nghị quyết về thu hút, giữ chân nhân lực KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng lòng hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế.

Chuyển đổi số tiếp tục là một trong những trụ cột quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của Quảng Ninh. Các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số, kinh tế số được triển khai bảo đảm tiến độ. Nhờ đó, hiệu quả quản trị nhà nước được nâng cao, minh bạch hóa quy trình, tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, năm 2025, Quảng Ninh đứng thứ 3/34 tỉnh, thành phố trong cả nước về Chỉ số sáng tạo cấp địa phương, khẳng định tinh thần đổi mới sáng tạo, chủ động nắm bắt xu thế phát triển của Quảng Ninh.

Những nỗ lực này đã và đang đưa Quảng Ninh trở thành hình mẫu về phát triển kinh tế bền vững, một địa phương “xanh, hiện đại, đẳng cấp”, năng động, hội nhập và giàu khát vọng vươn lên với tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ lớn, hệ thống hạ tầng hiện đại, đồng bộ, cùng các cơ chế, chính sách ưu đãi, môi trường đầu tư, kinh doanh hấp dẫn.

4. Định hướng phát triển

Trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước; Quảng Ninh sẽ phát huy nhanh mọi thuận lợi, thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để tiếp tục phát triển nhanh, bền vững; trở thành một trong những Tỉnh tiên phong ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thúc đẩy kinh tế tư nhân và hội nhập quốc tế, tiêu biểu về cải cách hành chính; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chiến lược, trong đó: Phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

Chủ động kiến tạo, đột phá phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bền vững, bao trùm, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới, chủ động, tích cực làm mới các động lực tăng trưởng, xanh hóa, số hóa các ngành truyền thống, thúc đẩy nhanh các động lực tăng trưởng mới. Tranh thủ mọi cơ hội, phát huy tối đa

các tiềm năng, lợi thế, động lực phát triển, tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn, nút thắt; khơi thông, giải phóng sức sản xuất và sử dụng mọi nguồn lực theo phương châm nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài; ngoại lực là quan trọng, đột phá; lấy nguồn lực nhà nước khơi dậy, dẫn dắt nguồn lực xã hội.

Lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy sức mạnh của Nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân và thế trận lòng dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Tự chủ về chiến lược và mềm dẻo, linh hoạt về sách lược trong thực hiện, bảo đảm và bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả.

Với truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm”, dân chủ, kỷ cương; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người; Quảng Ninh luôn hướng tới phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính cho phát triển; nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; xây dựng Quảng Ninh giàu mạnh, văn minh, hiện đại, hạnh phúc, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030, trở thành vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế vào năm 2045, là một trong những đầu tàu kinh tế quan trọng của quốc gia, tự tin, vững vàng, tiến mạnh trong kỷ nguyên phát triển mới./.

*** Tài liệu tham khảo:**

- Báo cáo của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XV tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Đề cương tuyên truyền các giá trị đặc trưng của tỉnh Quảng Ninh và hệ giá trị con người Quảng Ninh tại Công văn số 262-CV/ĐU ngày 8/4/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh, Hướng dẫn số 02-HD/BTGDVTU ngày 25/3/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

- Thông tin kết quả nổi bật về tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh năm 2025: <https://baoquangninh.vn/tit-trang-dau-an-trong-phat-trien-kt-xh-nam-2025-3390838.html>